

Bản án số: 275/2019/HNGĐ-ST  
Ngày: 13-11-2019  
V/v tranh chấp ly hôn, tranh  
chấp về nuôi con, chia tài sản  
khi ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Phước Công;
2. Bà Phan Thị Nga.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Đoàn Thụy Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 487/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 475/2019/QĐXX-ST ngày 27 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1986; địa chỉ: tổ 11, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; địa chỉ liên lạc: số 404, tổ 24, ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1988, địa chỉ: tổ 11, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn Nguyễn Thị Ánh H trình bày: Bà và ông C do quen biết tiến tới hôn nhân và chung sống với nhau vào năm 2006, có đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã L được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Quá trình chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2016 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, hay cự cãi, lối sống không

hợp, tính tình không hợp, chồng ăn chơi không chăm lo cho gia đình. Nhận thấy không còn tình cảm với nhau nên bà H xin ly hôn với ông Huỳnh Văn C.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Thị Ngọc D, sinh ngày 25/4/2007 và Huỳnh Thị Ngọc D1, sinh ngày 20/02/2012, hiện 02 cháu do bà H đang nuôi dưỡng, khi ly hôn bà H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung, yêu cầu ông C cấp dưỡng cho 02 con chung theo quy định pháp luật đến khi con chung trưởng thành.

Về tài sản chung: Vợ chồng có nhà và đất ruộng, 02 xe gắn máy biển kiểm soát 67L1-726.81 và 67T2-0542. Xin rút lại yêu cầu khởi kiện phân chia đối với tài sản trong vụ án này. Khi cần thiết sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ kiện khác.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Huỳnh Văn C gửi cho Tòa án tờ tự khai tường trình sự việc như sau: không thể nào ly hôn với vợ là Nguyễn Thị Ánh H vì nếu ly hôn hai đứa con thiếu tình yêu thương của cha hoặc mẹ, nếu sống với cha thì thiếu tình yêu thương của mẹ, còn nếu sống với mẹ thì thiếu tình thương của cha.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H: Cho bà H ly hôn với ông C; bà H được tiếp tục nuôi con chung tên Huỳnh Thị Ngọc D, sinh ngày 25/4/2007 và Huỳnh Thị Ngọc D1, sinh ngày 20/02/2012, ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; Về quan hệ tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ánh H về phân chia tài sản là nhà, đất ruộng, xe gắn máy biển kiểm soát 67L1-726.81 và xe gắn máy biển kiểm soát 67T2-0542 và về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Nguyễn Thị Ánh H khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp về ly hôn với ông Huỳnh Văn C. Ông C có nơi cư trú ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Ông Huỳnh Văn C đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Huỳnh Văn C là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà không được hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, hay cự cãi, lối sống không hợp, tính tình không hợp, chồng ăn chơi không chăm lo cho gia đình. Trong quá trình giải quyết ông C không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà H lý do vì còn thương vợ và con, xin hàn gắn với bà H và Tòa án tạo điều kiện cho ông Huỳnh Văn C hàn gắn với bà Nguyễn Thị Ánh H nhưng ông vẫn không hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Xét thấy, bà H yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành; trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà không được hạnh phúc đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H.

[2.2] Về quan hệ con chung: Bà H xác định vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Thị Ngọc D, sinh ngày 25/4/2007 và Huỳnh Thị Ngọc D1, sinh ngày 20/02/2012, hiện 02 cháu do bà H đang nuôi dưỡng, khi ly hôn bà H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung. Xét thấy con chung hiện còn nhỏ và bà H đang nuôi dưỡng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án ghi nhận ý kiến của cháu D, cháu D1; nguyện vọng của các cháu là muốn được sống chung với mẹ. Đó đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bà H được tiếp tục nuôi 02 con chung là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình cũng như nguyện vọng của con. Về việc cấp dưỡng nuôi con: do ông C là người không trực tiếp nuôi con cho nên có nghĩa vụ góp phí tổn để nuôi con bằng  $\frac{1}{2}$  mức lương. Theo quy định hiện hành mức lương cơ sở là 1.490.000đồng nên mức góp phí tổn tương ứng 750.000đồng.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Bà Nguyễn Thị Ánh H tự nguyện rút lại yêu cầu khởi kiện phân chia đối với tài sản trong vụ án nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu phân chia tài sản.

[2.4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[3] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Các Điều 28, 35, 39, 147, 219, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ánh H.

*Về quan hệ hôn nhân:* Cho bà Nguyễn Thị Ánh H ly hôn với ông Huỳnh Văn C. Giấy chứng nhận kết hôn số 76 ngày 03/4/2013 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang cấp, không còn giá trị pháp lý.

*Về quan hệ con chung:* Bà Nguyễn Thị Ánh H được tiếp tục nuôi con chung tên Huỳnh Thị Ngọc D, sinh ngày 25/4/2007 và Huỳnh Thị Ngọc D1, sinh ngày 20/02/2012. Ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng mỗi cháu là 750.000đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) cho đến khi cháu Huỳnh Thị Ngọc D và cháu Huỳnh Thị Ngọc D1 thành niên.

Bà H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

*Về quan hệ tài sản chung:* Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ánh H về phân chia tài sản là nhà, đất ruộng, xe gắn máy biển kiểm soát 67L1-726.81 và xe gắn máy biển kiểm soát 67T2-0542. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

*Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Ánh H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 5.800.000đồng (Bằng chữ: Năm triệu tám trăm nghìn đồng) tạm nộp án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013114 ngày 27/5/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Nguyễn Thị Ánh H được nhận lại số tiền 5.500.000đồng (Bằng chữ: Năm triệu năm trăm nghìn đồng); Ông Huỳnh Văn C phải chịu 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

*Về quyền kháng cáo:* Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

***Nơi nhận:***

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã L, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thanh Hùng**